TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2018/HS-ST
Ngày 19-6-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Kiên

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Minh Toàn;

Ông Lương Xuân Hiểu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Long Bảo - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Bà Đỗ Thị Bích Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 24/2018/TLST-HS, ngày 03 tháng 5 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2018/QĐXXST-HS, ngày 04 tháng 6 năm 2018, đối với bị cáo:

Trần Văn Tr, sinh ngày 25 tháng 11 năm 1976 tại Hải Phòng; nơi ĐKNKTT và trú tại: Thôn LN, xã ĐB, huyện AD, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Đức T (tức Trần Văn Kh) và bà Trần Thị C; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bản án số 181/HSST, ngày 18/5/1998 TAND thành phố Hải Phòng xử phạt 20 năm tù về các tội Cướp tài sản của công dân và Trộm cắp tài sản của công dân (đã được xóa án); từ ngày 22/12/2016 đến ngày 22/3/2017 đi cai nghiện tự nguyện tại Trường Lao động Xã hội Thanh Xuân, Hải Phòng; bị tạm giữ từ ngày 22 tháng 01 năm 2018, chuyển tạm giam từ ngày 25 tháng 01 năm 2018; có mặt.

- *Người làm chứng:* Anh Nguyễn Vũ H và anh Phạm Đại Ng; vắng mặt.

- *Người chứng kiến:* Ông Trần Duy B; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ, ngày 21/01/2018 Trần Văn Tr nhờ bạn là Phạm Đại Ng điều khiển xe môtô biển kiểm soát 34 K4 - 6916 chở Trịnh đến khu vực ngã tư AD, quận LC. Khi đến nơi Tr bảo Ng vào quán nước ngồi chờ, còn Tr đi bộ một mình vào khu vực đường tầu TNH để tìm mua ma túy. Tại đây Tr gặp và mua của một người đàn ông (không biết tên tuổi và địa chỉ cụ thể) bốn gói ma túy đá được đựng trong một vỏ bao thuốc lá với số tiền là 100.000 đồng *(một trăm nghìn đồng)*. Tr cất số ma túy vừa mua được vào túi áo khoác trước ngực, phía trong bên trái đang mặc rồi đi ra chỗ Ng để cùng đi về. Khi Ng và Tr đi đến ngã ba XM, phường TL thì gặp bạn của Ng là Nguyễn Vũ H đang đi bộ một mình, H có xin đi nhờ xe nên Ng chở cả Tr và H về xã ĐB, huyện AD. Trên đường đi về đến khu vực trước cổng Nhà máy Thép Việt Úc, thuộc phường QT thì cả ba bị Công an phường QT kiểm tra vì điều khiển xe môtô mà không đội mũ bảo hiểm. Do cất dấu ma túy trong người nên Tr đã nhảy xuống xe và bỏ chạy được khoảng 10 mét thì bị bắt giữ. Lực lượng Công an đã thu giữ tại túi áo khoác trước ngực phía trong bên trái Tr đang mặc một vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Craven bên trong có bốn túi nilon mầu trắng đều chứa tinh thể mầu trắng nghi là ma túy đá và một xe môtô mầu xanh, biển kiểm soát 34 K4 - 6916 đưa Tr, H và Ng cùng tang vật về Công an phường QT lập biên bản.

Tại Kết luận giám định số: 55/KLGĐ, ngày 25/01/2018, của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Tinh thể mầu trắng thu giữ của Trịnh gửi giám định là ma túy, có trọng lượng 1,2966 gam, là loại Methamphetamine.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn Tr khai nhận đã thực hiện hành vi cất dấu trái phép lượng ma túy là 1,2966 gam Methamphetamine với mục đích để sử dụng cho bản thân, bị Công an phường QT bắt giữ quả tang tại khu vực trước cổng Nhà máy Thép Việt Úc, thuộc phường QT, quận Hồng Bàng vào hồi 00 giờ 35 phút, ngày 22/01/2018, như nội dung nêu trên.

Cáo trạng số: 27/CT-VKS, ngày 02/5/2018, của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng đã quyết định truy tố bị cáo Trần Văn Tr về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên toà, Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Trần Văn Tr như nội dung bản Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015; tuyên phạt bị cáo Trần Văn Tr với mức án từ 24 đến 30 tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 22/01/2018. Miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; tịch thu tiêu hủy một phong bì thư

niêm phong có dấu niêm phong số: 55/PC54(MT), của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng.

- Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Tr tài liệu điều tra chưa xác định được căn cước và lai lịch nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ xử lý sau.

- Đối với Phạm Đại Ng và Nguyễn Vũ H có đi cùng nhưng không biết việc Trần Văn Tr mua và cất dấu ma túy trong người nên Cơ quan điều tra - Công an quận Hồng Bàng không xử lý.

- Đối với chiếc xe môtô nhãn hiệu WAVE màu xanh đen, mang biển kiểm soát: 34 K4 - 6919, tài liệu điều tra chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp nên Cơ quan điều tra tách ra để điều tra xử lý sau.

- Nội dung lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ về hình phạt đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hồng Bàng, Điều tra viên được phân công điều tra vụ án, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, Kiểm sát viên được phân công kiểm sát điều tra và kiểm sát xét xử, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện, tuân thủ đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử vụ án đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và chứng cứ xác định bị cáo có tội: Tại phiên tòa bị cáo Trần Văn Tr đã khai nhận về việc cất dấu trái phép lượng ma túy là 1,2966 gam Methamphetamine với mục đích để sử dụng cho bản thân, bị Công an phường QT bắt giữ quả tang tại khu vực trước cổng Nhà máy Thép Việt Úc, thuộc phường QT, quận Hồng Bàng, vào hồi 00 giờ 35 phút, ngày 22/01/2018.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng; người chứng kiến, phù hợp với vật chứng đã thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và được chứng minh bởi biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang được lập hồi 01 giờ 45 phút, ngày 22/01/2018, tại Công an phường QT, quận Hồng Bàng, Hải Phòng.

Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo là người có đầy đủ

năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tính nguy hiểm do hành vi của mình gây ra những vẫn thực hiện các hành vi nêu trên với lỗi cố ý trực tiếp.

Hội đồng xét xử thấy đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Trần Văn Tr đã có đủ yếu tố để cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Do vậy, Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng đã truy tố bị cáo Trần Văn Tr về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa cũng như tại giai đoạn điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5] Xem xét nhân thân của bị cáo: Bị cáo đã có một tiền án đã được xóa án tích: Bản án số 181/HSST, ngày 18/5/1998 TAND thành phố Hải Phòng xử phạt 20 năm tù về các tội Cướp tài sản của công dân và Trộm cắp tài sản của công dân. Bản thân bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy và đã đi cai nghiện tự nguyện tại Trường Lao động Xã hội Thanh Xuân, Hải Phòng từ ngày 22/12/2016 đến ngày 22/3/2017. Lần này bị cáo phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy như đã phân tích ở trên, chứng tỏ bị cáo chưa có ý thức quyết tâm cải tạo và từ bỏ ma túy, do vậy cần phải xử lý nghiêm, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[6] Về áp dụng hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, thì bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Xét bị cáo là người không có tài sản riêng và không có thu nhập ổn định nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, vật chứng của vụ án đã thu giữ được xử lý như sau: Số ma túy Cơ quan điều tra đã thu giữ của bị cáo còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì thư có dấu niêm phong số: 55/PC54, của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng, là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Đối với chiếc xe môtô nhãn hiệu WAVE màu xanh đen, mang biển kiểm soát: 34 K4 - 6919, tài liệu điều tra chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp nên Cơ quan điều tra tách ra để điều tra xử lý sau.

[9] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Tr, tài liệu điều tra chưa xác định được căn cước và lai lịch nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ xử lý sau.

[10] Đối với Phạm Đại Ng và Nguyễn Vũ H có đi cùng nhưng không biết việc Trần Văn Tr mua và cất dấu ma túy trong người nên Cơ quan điều tra - Công an quận Hồng Bàng không xử lý.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Trần Văn Tr 24 (Hai mươi bốn) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 22/01/2018.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy một phong bì thư niêm phong số ma túy còn lại sau giám định có dấu niêm phong số: 55/PC54, của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng.

Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Trần Văn Tr phải chịu 200.000 *(hai trăm nghìn)* đồng, án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Hồng Bàng;
- CQĐT - Công an quận Hồng Bàng;
- CQTHAHS - Công an quận Hồng Bàng;
- Chi cục THADS quận Hồng Bàng;
- Sở tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Trại tạm giam Công an TP. Hải Phòng;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Quang Kiên